

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Kỷ niệm 73 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2020)

I. Hoàn cảnh ra đời và ý nghĩa của Ngày Thương binh - Liệt sĩ

1. Hoàn cảnh ra đời

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) ra đời chưa được bao lâu thì thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta một lần nữa. Với tinh thần “... *thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*”, quân và dân ta đã anh dũng chiến đấu chống quân xâm lược.

Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhiều đồng bào, chiến sĩ đã ngã xuống hoặc hy sinh một phần xương máu trên các chiến trường. Với truyền thống đạo lý “*uống nước nhớ nguồn*”, “*Đền ơn đáp nghĩa*”, Đảng, Chính phủ, Bác Hồ và nhân dân ta đã dành tất cả tình thương yêu cho các chiến sĩ và đồng bào đã vì độc lập, tự do của Tổ quốc mà bị thương hoặc hy sinh.

Đầu năm 1946, Hội giúp binh sĩ bị nạn ra đời ở Thuận Hóa (Bình Trị Thiên), rồi đến Hà Nội và một số địa phương khác... Sau đó ít lâu, được đổi thành Hội giúp binh sĩ bị thương. Ở Trung ương có Tổng Hội và Chủ tịch Hồ Chí Minh được bầu là Chủ tịch danh dự của Tổng Hội.

Ngày 28/5/1946, Hội giúp binh sĩ bị nạn tổ chức một cuộc nói chuyện quan trọng tại Nhà hát Lớn Hà Nội để kêu gọi mọi người gia nhập Hội và hăng hái giúp đỡ các chiến sĩ bị thương, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự.

Ngày 17/11/1946, cũng tại Nhà hát Lớn Hà Nội, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam đã tổ chức lễ xung phong “Mùa đông binh sĩ”, mở đầu cuộc vận động “Mùa đông binh sĩ” trong cả nước để giúp chiến sĩ trong mùa đông giá rét. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự buổi lễ và Người đã cởi chiếc áo đang mặc để tặng binh sĩ.

Khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ngày 19/12/1946, theo Lời kêu gọi *Toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đã nhất tề đứng dậy kháng chiến với tinh thần “*Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh*”. Số người bị thương và hy sinh trong chiến đấu tăng lên, đời sống của chiến sĩ, nhất là những chiến sĩ bị thương gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn.

Trước tình hình trên, Đảng và Nhà nước ta đã đưa ra nhiều quyết định với những chính sách quan trọng về công tác thương binh, liệt sĩ, góp phần ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho thương binh, gia đình liệt sĩ.

Ngày 16/2/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chính thức ký Sắc lệnh số 20/SL, quy định chế độ hưu bổng, thương tật và tiền tuất tử sĩ. Đây là văn bản pháp quy đầu tiên khẳng định vị trí quan trọng của công tác thương binh, liệt sĩ trong cuộc

kháng chiến và sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Chính phủ đến thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ.

Tháng 6/1947, đại biểu của Tổng bộ Việt Minh, Trung ương Hội Phụ nữ Cứu quốc, Trung ương Đoàn Thanh niên Cứu quốc, Cục Chính trị Quân đội quốc gia Việt Nam, Nha Thông tin Tuyên truyền và một số địa phương đã họp tại Đại Từ (Bắc Thái) để bàn về công tác thương binh, liệt sĩ và thực hiện Chỉ thị của Hồ Chủ tịch chọn một ngày nào đó làm ngày Thương binh, Liệt sĩ. Tại cuộc họp này, các đại biểu đã nhất trí chọn ngày 27 tháng 7 là ngày “*Thương binh toàn quốc*”. Từ đó, hàng năm vào dịp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều gửi thư, quà thăm hỏi, động viên, nhắc nhở mọi người phải biết ơn và hết lòng giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ. Đặc biệt, từ sau Chiến thắng Điện Biên Phủ, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh càng quan tâm hơn đến công tác thương binh, liệt sĩ.

Từ tháng 7/1955, Đảng và Nhà nước ta quyết định đổi “*Ngày Thương binh toàn quốc*” thành “*Ngày Thương binh - Liệt sĩ*” để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào, chiến sĩ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, theo Chỉ thị số 223/CT-TW, ngày 8/7/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ năm 1975, ngày 27 tháng 7 hàng năm chính thức trở thành “*Ngày Thương binh - Liệt sĩ*” của cả nước.

Hàng năm, cùng với thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác chính sách, đối với thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng, đến “*Ngày Thương binh - Liệt sĩ*”, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta lại tổ chức nhiều hoạt động “*Đền ơn đáp nghĩa*” thiết thực, đầy tình nghĩa chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng.

2. Ý nghĩa

Ngày Thương binh - Liệt sĩ có ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội sâu sắc, đó là:

- Truyền thống “hiếu nghĩa bác ái”, lòng quý trọng và biết ơn của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đối với những người đã hy sinh, cống hiến vì độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân; qua đó, phát huy tinh thần yêu nước, củng cố và bồi đắp niềm tin vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

- Tôn vinh các anh hùng, liệt sĩ, thương binh và người có công; khẳng định sự cống hiến, hy sinh của họ cho độc lập, tự do của dân tộc, cho hạnh phúc của nhân dân là vô giá. Việc chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công là vinh dự và trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và của mọi người, của các thế hệ hôm nay và mai sau.

- Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trân trọng đánh giá cao những cống hiến, hy sinh to lớn của đồng bào, chiến sĩ đối với Tổ quốc; đồng thời, luôn chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và lòng biết ơn sâu sắc của các

tầng lớp nhân dân, của các thể hệ cách mạng đối với thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng.

II. Một số kết quả nổi bật của công tác thương, liệt sĩ và người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

1. Kết quả thực hiện chính sách đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, công tác thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng đã được các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân triển khai thực hiện đạt kết quả tích cực bằng những việc làm cụ thể, thiết thực như vận động toàn dân xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” để xây dựng nhà tình nghĩa, tặng sổ sổ tiết kiệm tình nghĩa cho gia đình chính sách gặp khó khăn; phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng; phụng dưỡng cha, mẹ liệt sĩ già yếu, neo đơn,... Những tồn đọng về chính sách sau chiến tranh như: vấn đề xác nhận liệt sĩ, thương binh; chính sách ưu đãi đối với thanh niên xung phong, người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; chính sách chăm sóc sức khoẻ, cải thiện nhà ở, chế độ trợ cấp đối với một số đối tượng người có công với cách mạng... được các cấp, các ngành, địa phương quan tâm, giải quyết hiệu quả.

- Tổng số đối tượng người có công của tỉnh là **44.009** người, gồm:
 - + Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945: 69;
 - + Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945: 94;
 - + Liệt sĩ: 12.804;
 - + Bà mẹ Việt Nam anh hùng: 2.032 (còn sống 63 mẹ);
 - + Anh hùng lực lượng vũ trang: 03;
 - + Thương binh: 4.985;
 - + Bệnh binh: 2.533;
 - + Người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đày: 3.445;
 - + Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế: 14.316;
 - + Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học: 937;
 - + Người có công giúp đỡ cách mạng: 2.860.

Hiện nay, có 10.843 người có công và thân nhân đang hưởng trợ cấp hàng tháng. Ngoài số đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng, một số đối tượng là người có công và thân nhân liệt sĩ được hưởng các chế độ khác theo quy định như: trợ cấp một lần, trợ cấp thờ cúng liệt sĩ, trợ cấp người phục vụ, bảo hiểm y tế, điều dưỡng phục hồi sức khoẻ, hỗ trợ cải thiện nhà ở, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo.

- *Kết quả thực hiện công tác chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng:*

+ Toàn tỉnh, hiện còn 63 Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống, hơn **100** cha, mẹ liệt sĩ già yếu, neo đơn, con liệt sĩ mồ côi đã được nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhận phụng dưỡng, chăm sóc. Hàng năm, nhân dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), tỉnh đã xuất chi ngân sách bình quân 300 triệu đồng để trợ cấp cho gia đình thương binh liệt sĩ và người có công với cách mạng. Đối với những trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, sức khỏe yếu, bệnh tật hiểm nghèo, sống cô đơn không nơi nương tựa đã được địa phương phân công các đoàn thể thường xuyên thăm hỏi, chăm sóc, giúp đỡ, góp phần hạn chế những khó khăn cho các gia đình người có công với cách mạng.

+ Tỉnh đã tổ chức cho 42.521 (năm 2020: 3021) lượt người có công với cách mạng đi điều dưỡng tập trung và điều dưỡng tại gia đình với kinh phí hơn 54,3 (năm 2020: 3,9 tỷ) tỷ đồng. Bằng nguồn ngân sách địa phương, đã tổ chức đưa gần 1.880 (năm 2020: 160) người có công đi tham quan miền Bắc, viếng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho người có công với cách mạng. Bên cạnh đó, việc tổ chức họp mặt, thăm viếng, tặng quà cho các gia đình chính sách nhân các ngày lễ, Tết, ngày kỷ niệm trong năm đã được duy trì thường xuyên, đặc biệt là trong dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 và Tết Nguyên đán. Nhiều phong trào, hoạt động thiết thực như: “*Áo lụa tặng bà*”, “*Đi tìm địa chỉ đỏ*”, “*Nghĩa tình đồng đội*”, chăm sóc phần mộ liệt sĩ chưa biết tên đã được các địa phương và các đoàn thể nhân dân thực hiện thường xuyên, thể hiện tình cảm, trách nhiệm và đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn*”, “*Đền ơn đáp nghĩa*” ... tốt đẹp của dân tộc.

- *Kết quả xây dựng và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của tỉnh:*

Từ năm 2007 đến nay, toàn tỉnh đã đóng góp xây dựng Quỹ “*Đền ơn đáp nghĩa*” được hơn 90,4 (năm 2020: hơn 4,7 tỷ) tỷ đồng. Từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa đóng góp, cùng với ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh hỗ trợ, tỉnh đã xây dựng, sửa chữa gần 3.404 (năm 2020: 10 NS QĐON, và 20 NS địa phương) căn nhà cho người có công đang gặp khó khăn về nhà ở, với mức hỗ trợ 25 - 50 triệu đồng/căn nhà; tu bổ nghĩa trang, đài tưởng niệm, xây dựng nhà bia ghi tên liệt sĩ; thăm hỏi, hỗ trợ người có công hoặc thân nhân khi ốm đau, khám, chữa bệnh và khi qua đời mà gia đình gặp khó khăn;... Ngoài ra, nhiều tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đã tự nguyện đóng góp kinh phí, ngày công trực tiếp hỗ trợ, tổ chức xây dựng, sửa chữa nhà ở cho đoàn viên, hội viên là người có công với cách mạng hoặc hỗ trợ, động viên đoàn viên, hội viên khi gặp rủi ro, hoạn nạn sớm ổn định cuộc sống.

Hàng năm, tỉnh còn thực hiện các chế độ ưu đãi khác như: miễn học phí và trợ cấp ưu đãi cho các cháu là con của người có công với cách mạng đang theo học tại các trường; cấp bảo hiểm y tế;... Ngoài ra, tỉnh đã cấp hơn 400 phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cho các trường hợp người có công theo quy định.

Tuy vậy, hiện nay toàn tỉnh vẫn còn 294 trường hợp người có công gặp khó khăn về nhà ở (mới phát sinh) chưa được giải quyết. Hàng năm tỉnh và địa phương tiếp tục hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở gặp khó khăn cho người có công.

- Kết quả công tác xây dựng, tu bổ nghĩa trang, công trình tưởng niệm liệt sĩ

Bằng nguồn ngân sách Trung ương và địa phương, từ năm 2007 đến nay, tỉnh đã xây dựng, sửa chữa 161 (năm 2020: 10 công trình) công trình ghi công liệt sĩ với kinh phí trên 99,7 tỷ đồng (năm 2020: 6,5 tỷ), các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã tham gia đóng góp ngày công, chăm sóc tu bổ nghĩa trang liệt sĩ, các đài, bia ghi tên liệt sĩ, đặc biệt vào dịp Lễ, Tết. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh... thường xuyên vận động, tổ chức đoàn viên, hội viên nhận chăm sóc thường xuyên các công trình ghi công liệt sĩ, góp phần làm cho những công trình này thêm khang trang, sạch đẹp.

2. Công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và thực hiện chính sách hậu phương quân đội

Thực hiện truyền thống, đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn*”, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách hậu phương quân đội, công tác “*Đền ơn đáp nghĩa*”, công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. Quá trình thực hiện, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh luôn chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương, ngành chức năng và các tổ chức chính trị - xã hội giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với những người có công với cách mạng; tổ chức tiếp nhận thông tin liên quan về liệt sĩ, kịp thời triển khai tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ về Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh; đồng thời, phối hợp thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách theo quy định đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng.

2.1. Công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ

Công tác tổ chức khảo sát, tìm kiếm quy tập mộ liệt sĩ được Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quan tâm, nhất là khi triển khai thực hiện Đề án 1237 về tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã tích cực tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai và chủ động phối hợp với các ban, ngành chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, thu thập, tiến hành xác minh, kết luận thông tin và đã tổ chức khảo sát tìm kiếm, quy tập được 83 hài cốt liệt sĩ^[1],

¹ Trong đó: Năm 2017: 36 hài cốt; năm 2018: 29 hài cốt; 6 tháng đầu năm 2019: 11 hài cốt liệt sĩ.

(năm 2020: 07 hài cốt liệt sĩ trong đó gia đình đưa vào 6 trường hợp, Ban chỉ huy quân sự huyện Hàm Thuận Nam đưa vào 01 trường hợp) phối hợp tổ chức làm lễ truy điệu và an táng tại Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh 73 hài cốt liệt sĩ theo quy định (năm 2020: 4) và tổ chức bàn giao 24 (năm 2020:4) hài cốt liệt sĩ cho gia đình ở ngoài tỉnh đưa về quê an táng. Ngoài ra, từ 2011 đến nay, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã tổ chức tiếp đón hơn **250** lượt người đến liên hệ tìm thông tin mộ liệt sĩ, trả lời hơn **100** đơn thư cho các gia đình liệt sĩ đề nghị cung cấp thông tin về mộ liệt sĩ.

Công tác giải mã ký hiệu, phiên hiệu đơn vị; cung cấp thông tin, xác định danh tính liệt sĩ cũng được Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện hiệu quả, xác định được nhiều phiên hiệu đơn vị trong chiến tranh phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và giải quyết chế độ, chính sách cho đối tượng theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với người có công trong Quân đội, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã tổ chức chi trả trợ cấp thương tật cho 03 đồng chí thương binh tại ngũ; thực hiện chu đáo việc thăm hỏi động viên người có công và con của họ trong những ngày lễ, Tết, nhất là ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 hàng năm.

Thực hiện Nghị định số 54/2006/NĐ-CP, ngày 26/5/2006, Nghị định số 31/2013/NĐ-CP, ngày 09/4/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã tổ chức giải quyết chế độ thương binh cho 09 trường hợp bị thương trong các cuộc chiến tranh; trong đó, thực hiện chi trả truy lĩnh trợ cấp thương tật cho 03 trường hợp thương binh theo Hướng dẫn số 730/CS-HP, ngày 25/8/2009 của Cục Chính sách.

2.2. Thực hiện chính sách hậu phương Quân đội

- Thực hiện Thông tư số 158/2011/TT-BQP, ngày 15/8/2011 về thực hiện một số chế độ chính sách góp phần chăm sóc đối với cán bộ nghỉ hưu của Bộ Quốc phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã tổ chức giám định và trợ cấp cho 04 đồng chí cán bộ Quân đội nghỉ hưu bị mắc bệnh hiểm nghèo; tổ chức đưa 133 lượt cán bộ Quân đội nghỉ hưu đi an dưỡng, điều dưỡng ở các Đoàn an điều dưỡng trong Quân đội. Hỗ trợ tang lễ cho các trường hợp cán bộ quân đội nghỉ hưu trên địa bàn từ trần và thực hiện tốt chế độ, chính sách cho cán bộ tại chức mắc bệnh hiểm nghèo, đang điều trị dài ngày.

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh cũng đã kịp thời giải quyết chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất cho 21 đồng chí theo Thông tư Liên tịch số 20/2012/TTLT-BQP-BTC, ngày 06/3/2012 của Liên bộ Quốc phòng - Bộ Tài chính; giải quyết chế độ xuất ngũ cho hạ sĩ quan, chiến sĩ hoàn thành nghĩa vụ và tổ chức tư vấn, trợ cấp

học nghề cho bộ đội xuất ngũ; thực hiện tốt chế độ bảo hiểm y tế cho thân nhân cán bộ, chiến sĩ đang tại ngũ.

- Thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, 142/2008/QĐ-TTg và Quyết định số 62/2011/TTg của Thủ tướng Chính phủ cho các đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước và tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau 30/4/1975, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã phối hợp các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện và đã giải quyết chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 290 cho 9.053 trường hợp, với số tiền 27.369.100.000 đồng; giải quyết chế độ theo Quyết định số 142 có 1.645 trường hợp, với số tiền 8.468.900.000 đồng và theo Quyết định 62 cho 7.549 trường hợp, với số tiền 29.994.300.000 đồng; giải quyết chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg, ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ cho 537 trường hợp, với số tiền 1.194.600.000 đồng.

3. Phát huy thành tựu đạt được, khắc phục hạn chế bất cập, tiếp tục đẩy mạnh công tác thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng trong giai đoạn hiện nay, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định: “Thực hiện chính tốt chính sách chăm sóc người có công trên cơ sở huy động mọi nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực của Nhà nước; bảo đảm người có công có mức sống từ trung bình trở lên”. Để tiếp tục thực hiện Nghị quyết đại hội XII của Đảng, ngày 15/9/2017 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 25-CT/TU về việc “*Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công cách mạng*” (viết tắt là *Chỉ thị số 25-CT/TU*), Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Kế hoạch số 2966/KH-UBND ngày 19/7/2018 về việc *hỗ trợ xoá nghèo đối với hộ gia đình có người công cách mạng thuộc hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2018-2020* (viết tắt là *Kế hoạch số 2966/KH-UBND*).

Thực hiện Kế hoạch số 2966/KH-UBND công tác xoá nghèo đối với hộ gia đình có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh đã được các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, nhân dân và toàn xã hội quan tâm, tham gia, có trách nhiệm; Công tác tuyên truyền phổ biến chính sách hỗ trợ xoá nghèo đối với người có công thường xuyên và kịp thời; các chính sách giảm nghèo được triển khai tương đối đồng bộ và kịp thời nhất là chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chính sách bảo hiểm y tế đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, chính sách hỗ trợ về giáo dục đối với học sinh sinh viên... Nhờ đó, đời sống, thu nhập của người dân, nhất là người nghèo được cải thiện, nâng lên.

Tiếp tục thực hiện xoá hộ nghèo người có công, ngày 12/3/2019 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 861/UBND-KGVXNV “*về việc tăng cường thực hiện xoá hộ nghèo người có công năm 2019*”. Theo đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn

vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Tăng cường thực hiện các nội dung Chỉ thị số 25-CT/TU trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 2966/KH-UBND về việc hỗ trợ xoá nghèo đói với hộ gia đình có người công cách mạng thuộc hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh bằng nhiều giải pháp thiết thực và hiệu quả. Vận động toàn hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hỗ trợ xoá nghèo đa chiều đối với hộ người có công cách mạng.

- Về chỉ tiêu giảm nghèo đói với hộ nghèo người có công năm 2019: Các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, đề ra chỉ tiêu đảm bảo đến huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, đề ra mục tiêu đảm bảo đến cuối năm 2019 trên địa bàn không còn hộ nghèo người có công cách mạng, cụ thể toàn tỉnh giảm 97 hộ nghèo người có công và không để phát sinh hộ nghèo người có công./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH THUẬN.